

Bản án số: 108/2024/LĐ-ST
Ngày: 31-7-2024
V/v “Tranh chấp về bảo hiểm
xã hội”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Đổi - Cán bộ hưu trí thị trấn Hậu Nghĩa.
- Bà Nguyễn Thị Rạt – Nguyên Phó Phòng Lao động Thương binh xã hội huyện Đức Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân -Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Tư - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 08/2024/TLST - LĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2024/QĐXXST - LĐ ngày 11 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Phan Quốc L, sinh năm 1982. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Công ty TNHH H1 (tên cũ Công ty Cổ phần H1). (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Lô A, đường số B, KDC Mỹ Hạnh H, ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Ngọc Ly H – Tổng giám đốc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội (BHXH) huyện Đ. (xin vắng mặt)

Trụ sở: Khu B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 22 tháng 5 năm 2024

và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Phan Quốc L trình bày:

Vào tháng 01/2017, ông có ký Hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần H1 (nay là Công ty TNHH H1) để vào làm theo Hợp đồng lao động có thời hạn, đến ngày 01/01/2019 ông tiếp tục ký kết hợp đồng lao động với Công ty, hợp đồng lao động số 00331/2019, loại hợp đồng không xác định thời hạn. Khi vào làm Công ty có tham gia Bảo hiểm xã hội cho ông với số sổ 8009003502, ông đã làm việc đầy đủ cho công ty từ tháng 01/2017 đến tháng 08/2020 thì ông nghỉ việc. Công ty đã đóng bảo hiểm xã hội cho ông từ tháng 01/2017 đến tháng 08/2019, nhưng từ tháng 09/2019 đến tháng 08/2020 (12 tháng) thì Công ty không đóng bảo hiểm cho ông.

Nay ông khởi kiện yêu cầu: Công ty TNHH H1 (chuyển đổi loại hình từ Công ty Cổ phần H1) thực hiện nghĩa vụ phải đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội cho ông Phan Quốc L với số sổ BHXH 8009003502, thời gian phải đóng bảo hiểm là từ tháng 09/2019 đến tháng 08/2020, số tiền phải đóng là 18.665.044 đồng (trong đó lãi chậm đóng là 7.275.482 đồng).

Bị đơn Công ty TNHH H1 do bà Nguyễn Ngọc Ly H đại diện có văn bản trình bày ý kiến ngày 24 tháng 7 năm 2024 như sau:

Bà thống nhất về số tiền mà Công ty TNHH H1 chưa đóng Bảo hiểm xã hội cho ông Phan Quốc L theo Công văn của Bảo hiểm xã hội huyện Đ. Bà đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của ông Phan Quốc L.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội huyện Đ có văn bản trình bày:

Căn cứ vào hồ sơ, dữ liệu quản lý thu, sổ, thẻ và chính sách BHXH, bảo hiểm y tế, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, Bảo hiểm xã hội huyện Đ xác định Công ty Cổ phần H1 có tham gia bảo hiểm cho ông Phan Quốc L từ tháng 01/2017 đến tháng 08/2020. Tính đến ngày 16/5/2024 thì số tiền còn phải đóng để xác nhận sổ từ tháng 09/2019 đến tháng 08/2020 ông Phan Quốc L số sổ BHXH: 8009003502, số tiền là 18.665.044 đồng (trong đó lãi chậm đóng là 7.275.482 đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Về trình tự thủ tục đảm bảo theo quy định của tố tụng trong việc thu thập chứng cứ, xác minh. Toà án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn. Các bên đương sự thực hiện đúng tố tụng về quyền và nghĩa vụ.

Về nội dung: Căn cứ trình bày của nguyên đơn, sự thừa nhận của bị đơn về quá trình đóng bảo hiểm xã hội cho ông Phan Quốc L theo Công văn số 892/BHXH-BHĐHA ngày 17/5/2024 của Bảo hiểm xã hội huyện Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Quốc L về việc Buộc Công ty TNHH H1 (chuyển đổi loại hình từ Công ty Cổ phần H1) phải đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội cho ông Phan Quốc L với số sổ BHXH 8009003502, thời gian phải đóng bảo hiểm là từ tháng 09/2019 đến tháng 08/2020

với số tiền là 18.665.044 đồng (trong đó lãi chậm đóng là 7.275.482 đồng). Công ty TNHH H1 (chuyển đổi loại hình từ Công ty Cổ phần H1) tiếp tục chịu tiền lãi chậm đóng theo quy định vào quỹ bảo hiểm xã hội của ông Phan Quốc L với số sổ BHXH 8009003502. Mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật cần giải quyết: Xét yêu cầu khởi kiện của ông Phan Quốc L nêu trên, Hội đồng xét xử thấy quan hệ pháp luật cần giải quyết trong vụ án là: “Tranh chấp về Bảo hiểm xã hội” vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự. Công ty TNHH H1 có trụ sở tại xã M, huyện Đ, tỉnh Long An nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về tư cách tố tụng: Ông Phan Quốc L là người khởi kiện được xác định là nguyên đơn, Công ty TNHH H1 là người bị kiện được xác định tư cách là bị đơn. Bảo hiểm xã hội huyện Đ được xác định là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[1.3] Thời hiệu khởi kiện: Các bên đương sự không yêu cầu áp dụng về thời hiệu nên căn cứ quy định tại Điều 190 Bộ luật lao động năm 2019, Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, không áp dụng thời hiệu.

[1.4] Sự có mặt của đương sự: Nguyên đơn ông Phan Quốc L, người đại diện của Công ty TNHH H1, đại diện Bảo hiểm xã hội huyện Đ có đề nghị được vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự này theo quy định tại Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét Hợp đồng lao động giữa nguyên đơn ông Phan Quốc L và bị đơn Công ty Cổ phần H1 (nay là Công ty TNHH H1) nhận thấy: Ông Phan Quốc L có ký kết hợp đồng lao động có thời hạn với Công ty Cổ phần H1 02 lần bằng văn bản. Sau khi hợp đồng lao động thứ 2 hết hạn vào ngày 21/12/2019, Công ty không tiếp tục ký hợp đồng lao động với ông L nhưng ông L vẫn tiếp tục làm việc tại Công ty từ ngày 01/01/2020 đến hết tháng 8/2020 và Công ty vẫn trả lương cho ông L. Do đó, giữa ông Phan Quốc L và Công ty Cổ phần H1 đương nhiên phát sinh quan hệ lao động không xác định thời hạn theo quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 24 Bộ luật lao động.

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Ông Phan Quốc L khởi kiện yêu cầu Công ty Cổ phần H1 phải thực hiện nghĩa vụ phải đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội cho ông Phan Quốc L với số sổ BHXH 8009003502, thời gian phải đóng bảo hiểm là từ tháng 09/2019 đến tháng 08/2020, số tiền phải đóng là 18.665.044 đồng (trong đó lãi chậm đóng là 7.275.482 đồng).

Thấy rằng, ông L, Công ty Cổ phần H1 (nay là Công ty TNHH H1) do bà Nguyễn Ngọc Ly H đại diện và Bảo hiểm xã hội huyện Đ thống nhất xác định: “Ông Phan Quốc L số sổ BHXH 8009003502 tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN tại BHXH huyện Đ. Có quá trình tham gia từ 01/2017 đến tháng 8/2020, tại Công ty Cổ phần H1. Tính đến ngày 16/5/2024 thì số tiền còn phải đóng để xác nhận sổ từ tháng 09/2019 đến tháng 08/2020, số tiền phải đóng là 18.665.044 đồng (trong đó lãi chậm đóng là 7.275.482 đồng)”.

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 19 và khoản 2, 5 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội; khoản 2 và khoản 3 Điều 47 Bộ luật lao động thì Công ty Cổ phần H1 (nay là Công ty TNHH H1) là người sử dụng lao động có trách nhiệm phải nộp tiền vào quỹ Bảo hiểm xã hội bắt buộc là trách nhiệm của người sử dụng lao động nhưng Công ty TNHH H1 không thực hiện là vi phạm quy định của pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Phan Quốc L nên ông L khởi kiện là có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Công ty TNHH H1 không thực hiện nghĩa vụ nộp tiền vào quỹ bảo hiểm xã hội cho ông Phan Quốc L từ tháng 09/2019 là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến quyền lợi của người lao động. Căn cứ khoản 3 Điều 21 Luật bảo hiểm xã hội thì ngoài số tiền bảo hiểm xã hội thì Công ty còn phải nộp tiền lãi chậm đóng cho cơ quan bảo hiểm xã hội theo quy định cụ thể tính đến ngày 16/5/2024, tiền lãi chậm đóng của Công ty TNHH H1 phải nộp là 7.275.482 đồng (theo CV 892 của BHXH huyện Đ).

[3] Từ những phân tích như trên, có căn cứ xác định trong khoảng thời gian từ tháng 09/2019 đến tháng 08/2020 Công ty TNHH H1 chưa đóng Bảo hiểm xã hội cho ông Phan Quốc L với số tiền phải đóng là 18.665.044 đồng (trong đó lãi chậm đóng là 7.275.482 đồng). Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Phan Quốc L là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

[4] Về án phí: **Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án buộc Công ty TNHH H1 phải chịu án phí án phí .**

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 68 Điều 91, Điều 93, Điều 97, Điều 147, Điều 195, Điều 196, Điều 227, 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 47, Điều 186 Bộ luật lao động; Điều 18, Điều 19, khoản 2, khoản 5 Điều 21 và Điều 122 Luật bảo hiểm xã hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Quốc L.

Buộc Công ty TNHH H1 (chuyển đổi loại hình từ Công ty Cổ phần H1) phải đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội cho ông Phan Quốc L với số sổ BHXH 8009003502, thời gian phải đóng bảo hiểm là từ tháng 09/2019 đến tháng 08/2020, số tiền phải đóng là 18.665.044 đồng (trong đó lãi chậm đóng là 7.275.482 đồng).

Công ty TNHH H1 tiếp tục chịu tiền lãi chậm đóng theo quy định vào quỹ bảo hiểm xã hội của ông Phan Quốc L với số sổ BHXH 8009003502. Mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

2. Về án phí lao động sơ thẩm: Công ty TNHH H1 phải nộp 559.951 đồng án phí lao động sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (năm 2008 được sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thùy T

\

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Kim T1 – Nguyễn Thị Rạt Nguyễn Thị Mộng T2

